

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ**  
**ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

(Ban hành theo Quyết định số 2356/QĐ-ĐHBK ngày 03/9/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa)

**I. Quy định về văn bằng, ngành học**

Người dự tuyển đã có bằng Đại học với chuyên ngành tốt nghiệp ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần hoặc ngành khác với ngành/chuyên ngành Công nghệ thực phẩm. Mức độ “đúng, phù hợp”, “gần” và “khác” với ngành/chuyên ngành Công nghệ thực phẩm của các đối tượng tham gia dự tuyển được quy định tại Điều 6 Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- Danh mục ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành đúng, phù hợp của chương trình đào tạo (Bảng 1).

Bảng 1: Danh mục ngành đúng, phù hợp của CTĐT

STT	Mã ngành	Tên ngành	Ghi chú
1	7540101	- Công nghệ thực phẩm	
2	7540104	- Công nghệ sau thu hoạch	
3	7540105	- Công nghệ chế biến thủy sản	
4	7540106	- Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	
5	7540102	- Kỹ thuật thực phẩm	

- Danh mục ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành gần của chương trình đào tạo (Bảng 2).

Bảng 2: Danh mục ngành gần của CTĐT

STT	Mã ngành	Tên ngành	Ghi chú
1	7420201	- Công nghệ sinh học	
2	7510401	- Kỹ thuật hoá học	
3	7420101	- Sinh học	
4	7140213	- Sư phạm sinh học	
5	7420203	- Sinh học ứng dụng	
6	7510402	- Công nghệ/ Kỹ thuật vật liệu	
7	7440122	- Khoa học vật liệu	

Danh mục ngành đúng, phù hợp và ngành gần có thể được điều chỉnh hằng năm do Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa quyết định theo đề nghị của Hội đồng Khoa phụ trách chương trình đào tạo.

Việc đánh giá ngành đúng, phù hợp và ngành gần đối với thí sinh dự tuyển dựa trên chương trình đào tạo Đại học mà đối tượng dự tuyển đã tốt nghiệp. Thí sinh nộp bản sao

hợp lệ bằng tốt nghiệp và bảng điểm để Hội đồng Khoa xem xét trình Hiệu trưởng quyết định.

## II. Quy định về kinh nghiệm nghề nghiệp

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc người có bằng tốt nghiệp ngành gần, đã học bổ sung kiến thức theo quy định được đăng ký dự tuyển không yêu cầu kinh nghiệm công tác chuyên môn.

## III. Quy định về học bổ sung kiến thức

- Thí sinh thuộc nhóm ngành đúng và phù hợp không cần học bổ sung kiến thức.

- Thí sinh thuộc nhóm ngành gần phải học bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.

Danh mục các học phần bổ sung kiến thức được quy định tại Bảng 2. Học phí đối với các học phần bổ sung theo mức quy định đối với học phí đại học.

- Các học phần bổ sung cho thí sinh thuộc nhóm ngành gần: (Ghi chú: học phần học bổ sung nên chọn có nội dung trùng với môn thi tuyển. Xem ví dụ đối với thí sinh dự thi ngành Kỹ thuật máy tính)

Tên ngành gần	Các học phần phải học bổ sung	
	Tên học phần	Số TC
Các ngành có liên quan đến lĩnh vực sinh học	- Hoá sinh/Hoá học thực phẩm	2
Các ngành khác	- Hóa sinh/Hoá học thực phẩm - Vi sinh	2 2

## IV. Môn thi tuyển sinh

Tuyển sinh được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Quyết định số 1091/QĐ-ĐHĐN ngày 29/02/2016 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng.

Các môn thi tuyển:

Môn thi	Môn thi tuyển	Hình thức thi
Ngoại ngữ	Thí sinh được chọn một trong các ngoại ngữ: Tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung	
Môn chủ chốt	Hoá sinh	Tự luận/Vấn đáp
Môn cơ sở ngành	Vi sinh	Tự luận/Vấn đáp